

## QUYẾT ĐỊNH

V/v Quy định mở ngành đào tạo trình độ sau đại học

### HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10/12/2014 về việc ban hành Điều lệ trường đại học;

Căn cứ Quyết định 455/QĐ-TTg ngày 13/04/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án thí điểm đổi mới cơ chế hoạt động của Trường Đại học Y Dược Cần Thơ;

Căn cứ Quyết định 1636/2001/QĐ-BYT ngày 25/05/2001 của Bộ Y tế về việc ban hành quy chế đào tạo Chuyên khoa cấp I sau đại học;

Căn cứ Quyết định 1637/2001/QĐ-BYT ngày 25/05/2001 của Bộ Y tế về việc ban hành quy chế đào tạo Chuyên khoa cấp II sau đại học;

Căn cứ Quyết định 19/2006/QĐ-BYT ngày 04/07/2006 của Bộ Y tế về việc ban hành quy chế đào tạo Bác sĩ nội trú sau đại học;

Căn cứ Thông tư 07/2015/TT-BGDĐT ngày 16/04/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy định về khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực người học đạt được sau khi tốt nghiệp đối với mỗi trình độ đào tạo của giáo dục đại học và quy trình xây dựng, thẩm định, ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ;

Căn cứ Thông tư 09/2017/TT-BGDĐT ngày 04/04/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về quy định điều kiện, trình tự, thủ tục mở ngành/chuyên ngành đào tạo và đình chỉ tuyển sinh, thu hồi quyết định mở ngành/chuyên ngành đào tạo trình độ thạc sĩ, trình độ tiến sĩ;

Xét đề nghị của Trường phòng Đào tạo đại học,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định mở ngành đào tạo trình độ sau đại học.

**Điều 2.** Các Khoa, Đơn vị thực hiện theo quy trình khi mở ngành đào tạo. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Thủ trưởng các Phòng, Ban, Khoa, Bộ môn và đơn vị thuộc trường có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *h*

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: P.HCTH, P.ĐTSDH



## QUY ĐỊNH

### Mở ngành đào tạo trình độ sau đại học

(Ban hành kèm theo Quyết định số : 718 /QĐ-ĐHYDCT ngày 31 tháng 7 năm 2017)

#### Chương 1

#### NHỮNG QUI ĐỊNH CHUNG

##### **Điều 1: Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

Quyết định này quy định điều kiện, yêu cầu năng lực, quy trình mở ngành đào tạo trình độ sau đại học.

Văn bản này áp dụng đối với Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.

##### **Điều 2. Điều kiện được xem xét để mở ngành đào tạo**

Trường được xem xét để mở ngành đào tạo trình độ sau đại học khi bảo đảm các điều kiện sau đây:

###### 1. Ngành đăng ký đào tạo

a) Ngành đăng ký đào tạo phù hợp với nhu cầu của người học và nhu cầu nguồn nhân lực cho phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, vùng, cả nước; phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của Trường; được xác định trong phương hướng hoặc kế hoạch phát triển của Trường đã được Hội đồng Trường quyết nghị thông qua;

b) Tên ngành đào tạo có trong Danh mục giáo dục, đào tạo cấp IV hiện hành ở trình độ đăng ký đào tạo, có mã số gồm 8 chữ số (phù hợp với quy định tại Quyết định số 38/2009/QĐ-TTg ngày 09 tháng 3 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bảng danh mục giáo dục, đào tạo của hệ thống giáo dục quốc dân), được thay thế bằng Danh mục đào tạo có mã số gồm 7 chữ số (phù hợp với quy định tại Quyết định số 01/2017/QĐ-TTg ngày 17 tháng 01 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục giáo dục, đào tạo của hệ thống giáo dục quốc dân). Trường hợp tên ngành đào tạo mới chưa có trong Danh mục đào tạo, cơ sở đào tạo thạc sĩ phải làm rõ:

- Luận cứ khoa học, dự báo nhu cầu của xã hội về ngành đào tạo này trên cơ sở kết quả điều tra, khảo sát, nghiên cứu nhu cầu (trong đó có ít nhất 02 ý kiến về sự cần thiết đào tạo của 02 cơ quan, tổ chức có nhu cầu sử dụng nguồn nhân lực sau đào tạo).

- Thực tiễn và kinh nghiệm đào tạo của một số nước trên thế giới kèm theo ít nhất 02 chương trình đào tạo ở trình độ đăng ký đào tạo tham khảo của cơ sở đào tạo nước ngoài đã được cơ quan có thẩm quyền công nhận về chất lượng hoặc cho phép thực hiện,

cấp văn bằng (trừ các ngành đặc thù chỉ đào tạo ở Việt Nam hoặc liên quan đến an ninh, quốc phòng);

c) Việc quy định ngành đúng hoặc ngành gần (nếu không có ngành đúng) là điều kiện đầu vào của ngành đăng ký đào tạo phải được ghi rõ trong đề án mở ngành.

2. Có đội ngũ giảng viên và cán bộ khoa học đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng để tổ chức đào tạo đối với ngành đăng ký đào tạo và đáp ứng các điều kiện cụ thể theo qui định cho từng trình độ đào tạo.

3. Có cơ sở vật chất, trang thiết bị bảo đảm đáp ứng yêu cầu của ngành đào tạo trình độ sau đại học và đáp ứng các điều kiện cụ thể sau:

a) Có đủ phòng học, thư viện truyền thống có phòng tra cứu thông tin cung cấp các nguồn thông tin tư liệu (sách, giáo trình, tạp chí trong và ngoài nước) được cập nhật trong 5 năm tính đến ngày đề nghị mở ngành đáp ứng yêu cầu dạy, học các học phần trong chương trình đào tạo và thực hiện đề tài luận văn/luận án; có thư viện điện tử có bản quyền truy cập cơ sở dữ liệu liên quan đến ngành đăng ký đào tạo hoặc được kết nối với các cơ sở đào tạo cùng lĩnh vực, cùng ngành đào tạo ở trong và ngoài nước để sử dụng chung cơ sở dữ liệu cho ngành đăng ký đào tạo;

b) Có đủ phòng thí nghiệm, cơ sở thực hành, cơ sở sản xuất thử nghiệm với các trang thiết bị cần thiết đáp ứng yêu cầu giảng dạy, học tập, nghiên cứu khoa học của ngành đăng ký đào tạo và đảm bảo đủ theo danh mục trang thiết bị tối thiểu phục vụ công tác đào tạo ngành hoặc nhóm ngành đã được quy định (nếu có);

c) Có phòng máy tính nối mạng internet để học viên truy cập thông tin;

d) Có trang thông tin điện tử của Trường được cập nhật thường xuyên, công bố công khai cam kết đảm bảo chất lượng giáo dục; công khai danh sách đội ngũ giảng viên cơ hữu, giảng viên thỉnh giảng; các đề tài nghiên cứu khoa học đã được nghiệm thu, các chương trình hợp tác quốc tế liên quan đến ngành đăng ký đào tạo; học viên/nghiên cứu sinh trúng tuyển, tốt nghiệp và tỉ lệ tốt nghiệp so với đầu vào theo các khóa học, ngành học; công khai mức thu học phí và chi phí đào tạo của cơ sở đào tạo thạc sĩ.

4. Có chương trình đào tạo đã được xây dựng theo quy định của Quy chế đào tạo trình độ đăng ký đào tạo sau đại học và các quy định hiện hành, đảm bảo thực hiện đúng mục tiêu đào tạo, khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học phải đạt được sau khi tốt nghiệp đã cam kết. *Chương trình đào tạo phải được xây dựng, thẩm định và ban hành theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo;*

5. Đã đăng ký kiểm định chất lượng giáo dục đại học hoặc được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục theo quy định hiện hành và theo kế hoạch kiểm định của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

6. Có đơn vị quản lý chuyên trách đáp ứng yêu cầu chuyên môn nghiệp vụ quản lý hoạt động đào tạo trình độ sau đại học. Có quy chế tổ chức và hoạt động của nhà trường bảo đảm triển khai ngành đào tạo.

7. Không vi phạm các quy định hiện hành về tuyển sinh, tổ chức và quản lý đào tạo và các quy định liên quan khác của pháp luật trong thời hạn 3 năm tính đến ngày cơ sở đào tạo nộp hồ sơ đăng ký mở ngành đào tạo.

8. Khi triển khai đào tạo trình độ sau đại học tại phân hiệu đối với các ngành đã được cho phép đào tạo ở trụ sở chính thì phân hiệu phải đảm bảo điều kiện về cơ sở vật chất tối thiểu theo điểm a, b, c khoản 3 Điều này. Trường hợp phân hiệu cách xa trụ sở chính hoặc không thuận lợi về phương tiện đi lại (giảng viên không thể đi và về trong ngày để thực hiện giảng dạy) thì điều kiện về đội ngũ giảng viên cơ hữu thuộc phân hiệu phải đảm bảo tối thiểu bằng 40% so với quy định về đội ngũ giảng viên theo qui định cụ thể ở từng trình độ đào tạo của Quy định này, số giảng viên cơ hữu còn lại là giảng viên cơ hữu tại trụ sở chính của Trường.

## **Chương II**

### **QUI ĐỊNH ĐỐI VỚI MÃ NGÀNH THẠC SĨ**

#### **Điều 3: Yêu cầu về năng lực trong chương trình đào tạo dự kiến mở**

Ngoài các yêu cầu chung về đạo đức nghề nghiệp, thái độ tuân thủ các nguyên tắc an toàn nghề nghiệp theo quy định hiện hành và đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định hiện hành về Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin do Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành, người học sau khi tốt nghiệp trình độ thạc sĩ phải đạt được các yêu cầu năng lực tối thiểu sau đây:

a) Kiến thức: Làm chủ kiến thức chuyên ngành, có thể đảm nhiệm công việc của chuyên gia trong lĩnh vực được đào tạo; có tư duy phản biện; có kiến thức lý thuyết chuyên sâu để có thể phát triển kiến thức mới và tiếp tục nghiên cứu ở trình độ tiến sĩ; có kiến thức tổng hợp về pháp luật, quản lý và bảo vệ môi trường liên quan đến lĩnh vực được đào tạo;

b) Kỹ năng:

- Có kỹ năng hoàn thành công việc phức tạp, không thường xuyên xảy ra, không có tính quy luật, khó dự báo; có kỹ năng nghiên cứu độc lập để phát triển và thử nghiệm những giải pháp mới, phát triển các công nghệ mới trong lĩnh vực được đào tạo;

- Có kỹ năng ngoại ngữ ở mức có thể hiểu được một báo cáo hay bài phát biểu về hầu hết các chủ đề trong công việc liên quan đến ngành được đào tạo; có thể diễn đạt bằng ngoại ngữ trong hầu hết các tình huống chuyên môn thông thường; có thể viết báo cáo liên quan đến công việc chuyên môn; có thể trình bày rõ ràng các ý kiến và phản biện một vấn đề kỹ thuật bằng ngoại ngữ;

c) Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Có năng lực phát hiện và giải quyết các vấn đề

thuộc chuyên môn đào tạo và đề xuất những sáng kiến có giá trị; có khả năng tự định hướng phát triển năng lực cá nhân, thích nghi với môi trường làm việc có tính cạnh tranh cao và năng lực dẫn dắt chuyên môn; đưa ra được những kết luận mang tính chuyên gia về các vấn đề phức tạp của chuyên môn, nghiệp vụ; bảo vệ và chịu trách nhiệm về những kết luận chuyên môn; có khả năng xây dựng, thẩm định kế hoạch; có năng lực phát huy trí tuệ tập thể trong quản lý và hoạt động chuyên môn; có khả năng nhận định đánh giá và quyết định phương hướng phát triển nhiệm vụ công việc được giao; có khả năng dẫn dắt chuyên môn để xử lý những vấn đề lớn.

#### **Điều 4: Điều kiện mở ngành đào tạo trình độ thạc sĩ**

Mã ngành đào tạo trình độ thạc sĩ được mở khi bảo đảm các điều kiện sau đây:

##### **1. Ngành đăng ký đào tạo**

- a) Đảm bảo điều kiện quy định tại Khoản 1 Điều 2 của Quy định này
- b) Ngành đào tạo trình độ đại học là ngành đúng hoặc ngành gần (nếu không có ngành đúng) là điều kiện đầu vào của ngành đăng ký đào tạo trình độ thạc sĩ đã được đào tạo hình thức chính quy tại Trường và có sinh viên đã tốt nghiệp;

##### **2. Có đội ngũ giảng viên và cán bộ khoa học đáp ứng các điều kiện cụ thể sau:**

- a) Có ít nhất năm (5) giảng viên cơ hữu có chức danh giáo sư, phó giáo sư, có bằng tiến sĩ khoa học, tiến sĩ ngành đúng hoặc ngành gần với ngành đăng ký đào tạo và không trùng với danh sách giảng viên cơ hữu là điều kiện mở ngành đào tạo trình độ thạc sĩ của các ngành khác; trong đó có ít nhất 01 giáo sư hoặc phó giáo sư đúng ngành chịu trách nhiệm chủ trì, tổ chức thực hiện chương trình đào tạo và cam kết đảm bảo chất lượng đào tạo trước cơ sở đào tạo và xã hội;

b) Điều kiện đội ngũ giảng viên theo quy định tại điểm a khoản này được điều chỉnh tăng đối với một số ngành trong Danh mục giáo dục đào tạo có mã số gồm 7 chữ số nếu được ghép từ nhiều chuyên ngành của danh mục giáo dục đào tạo có mã số gồm 8 chữ số theo hướng: mỗi chuyên ngành được ghép phải có ít nhất 01 giảng viên có chức danh giáo sư, phó giáo sư, có bằng tiến sĩ khoa học, tiến sĩ cùng ngành đăng ký đào tạo chịu trách nhiệm chủ trì, tổ chức thực hiện nội dung đào tạo thuộc chuyên ngành trong ngành ghép, không trùng với danh sách giảng viên cơ hữu thuộc chuyên ngành khác và không trùng với giảng viên cơ hữu là điều kiện mở ngành trình độ thạc sĩ của các ngành khác. Trong trường hợp này, hội đồng chấm luận văn thạc sĩ được thành lập theo chuyên ngành của ngành ghép;

c) Đối với ngành mới được đào tạo trình độ tiến sĩ ở Việt Nam, ngành chưa có trong Danh mục đào tạo, nếu không có giảng viên cơ hữu cùng ngành theo quy định tại điểm a, khoản này thì phải có ít nhất 01 giáo sư, phó giáo sư hoặc tiến sĩ khoa học, tiến sĩ ngành gần hoặc ngành phù hợp có kinh nghiệm giảng dạy hoặc làm việc trong lĩnh vực ngành đăng ký đào tạo chịu trách nhiệm chủ trì tổ chức thực hiện chương trình đào tạo và

cam kết đảm bảo chất lượng đào tạo trước cơ sở đào tạo thạc sĩ và xã hội;

d) Giảng viên giảng dạy lý thuyết phân kiến thức cơ sở, hỗ trợ, chuyên ngành phải có trình độ tiến sĩ; các giảng viên khác phải có trình độ thạc sĩ trở lên. Giảng viên cơ hữu của cơ sở đào tạo thạc sĩ phải đủ để tham gia giảng dạy ít nhất 70% khối lượng chương trình đào tạo; khối lượng chương trình còn lại do giảng viên thỉnh giảng (trong và ngoài nước) đã được ký kết hợp đồng thỉnh giảng với cơ sở đào tạo thạc sĩ thực hiện. Các giảng viên cơ hữu và thỉnh giảng phải được đào tạo phù hợp với nội dung các học phần được phân công giảng dạy;

đ) Trong thời gian 5 năm tính đến ngày đề nghị mở ngành: mỗi giảng viên thuộc các điểm a, b khoản này và mỗi giảng viên giảng dạy lý thuyết phân kiến thức cơ sở, hỗ trợ ngành, chuyên ngành phải có ít nhất 3 công trình khoa học được công bố trên các tạp chí khoa học chuyên ngành trong nước hoặc quốc tế hoặc đã được cấp 01 bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích thuộc lĩnh vực ngành đăng ký đào tạo; cơ sở đào tạo thạc sĩ đã chủ trì thực hiện ít nhất 02 đề tài, nhiệm vụ khoa học cấp cơ sở hoặc 01 đề tài, nhiệm vụ khoa học cấp Bộ và tương đương trở lên liên quan đến lĩnh vực ngành đăng ký đào tạo;

e) Mỗi môn học cơ sở ngành, hỗ trợ hoặc chuyên ngành phải có 01 giảng viên theo quy định tại điểm d khoản này đảm nhiệm; nếu có học phần liên quan đến khám bệnh, chữa bệnh thì các giảng viên và người hướng dẫn thực hành phải có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh, đã hoặc đang làm việc trực tiếp tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đủ điều kiện là cơ sở thực hành theo quy định;

3. Có cơ sở vật chất, thiết bị, thư viện, giáo trình đáp ứng yêu cầu đào tạo ngành đăng ký đào tạo ở trình độ thạc sĩ theo Khoản 3 Điều 2 của qui định này

4. Chương trình đào tạo và một số điều kiện khác để thực hiện chương trình đào tạo:

a) *Xác định rõ chương trình đào tạo theo định hướng nghiên cứu hoặc theo định hướng ứng dụng;*

b) Đảm bảo các điều kiện theo Khoản 4, 5, 6, 7, 8 Điều 2 của Qui định này, tương ứng với trình độ đào tạo thạc sĩ.

c) Đã công bố chương trình đào tạo, chuẩn đầu ra của các ngành, các trình độ đang đào tạo, trong đó chuẩn đầu ra tối thiểu trình độ thạc sĩ phải đạt bậc 7 theo Khung trình độ quốc gia Việt Nam;

d) Có hợp tác với các trường đại học trên thế giới trong hoạt động đào tạo và hoạt động khoa học công nghệ;

đ) Có phối hợp với doanh nghiệp, đơn vị sử dụng lao động trong hoạt động đào tạo và hoạt động khoa học công nghệ liên quan đến ngành đăng ký đào tạo nếu chương trình đào tạo theo định hướng ứng dụng;

### Chương III

## QUI ĐỊNH ĐỐI VỚI MÃ NGÀNH TIẾN SĨ

#### **Điều 5: Yêu cầu về năng lực trong chương trình đào tạo dự kiến mở**

Ngoài các yêu cầu chung về đạo đức nghề nghiệp, thái độ tuân thủ các nguyên tắc an toàn nghề nghiệp theo quy định hiện hành và đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định hiện hành về Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin do Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành, người học sau khi tốt nghiệp trình độ đại học phải đạt được các yêu cầu năng lực tối thiểu sau đây:

a) Kiến thức: Có hệ thống kiến thức chuyên sâu, tiên tiến và toàn diện thuộc lĩnh vực khoa học chuyên ngành; có tư duy nghiên cứu độc lập, sáng tạo; làm chủ được các giá trị cốt lõi, quan trọng trong học thuật; phát triển các nguyên lý, học thuyết của chuyên ngành nghiên cứu; có kiến thức tổng hợp về pháp luật, tổ chức quản lý và bảo vệ môi trường; có tư duy mới trong tổ chức công việc chuyên môn và nghiên cứu để giải quyết các vấn đề phức tạp phát sinh;

b) Kỹ năng:

- Có kỹ năng phát hiện, phân tích các vấn đề phức tạp và đưa ra được các giải pháp sáng tạo để giải quyết vấn đề; sáng tạo tri thức mới trong lĩnh vực chuyên môn; có khả năng thiết lập mạng lưới hợp tác quốc gia và quốc tế trong hoạt động chuyên môn; có năng lực tổng hợp trí tuệ tập thể, dẫn dắt chuyên môn để xử lý các vấn đề quy mô khu vực và quốc tế;

- Có kỹ năng ngoại ngữ có thể hiểu được các báo cáo phức tạp về các chủ đề cụ thể và trù tượng, bao gồm cả việc trao đổi học thuật thuộc lĩnh vực chuyên ngành. Có thể giao tiếp, trao đổi học thuật bằng ngoại ngữ ở mức độ trôi chảy, thành thạo với người bản ngữ. Có thể viết được các báo cáo khoa học, báo cáo chuyên ngành; có thể giải thích quan điểm của mình về một vấn đề, phân tích quan điểm về sự lựa chọn các phương án khác nhau;

c) Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Có năng lực phát hiện, giải quyết vấn đề; rút ra những nguyên tắc, quy luật trong quá trình giải quyết công việc; đưa ra được những sáng kiến có giá trị và có khả năng đánh giá giá trị của các sáng kiến; có khả năng thích nghi với môi trường làm việc hội nhập quốc tế; có năng lực lãnh đạo và có tầm ảnh hưởng tới định hướng phát triển chiến lược của tập thể; có năng lực đưa ra được những đề xuất của chuyên gia hàng đầu với luận cứ chắc chắn về khoa học và thực tiễn; có khả năng quyết định về kế hoạch làm việc, quản lý các hoạt động nghiên cứu, phát triển tri thức, ý tưởng mới, quy trình mới.



**Điều 6: Điều kiện mở ngành đào tạo trình độ tiến sĩ**

Mã ngành đào tạo trình độ tiến sĩ được mở khi bảo đảm các điều kiện sau đây:

**1. Ngành đăng ký đào tạo**

- a) Đảm bảo điều kiện quy định tại Khoản 1 Điều 2 của Quy định này;
- b) Ngành đào tạo trình độ thạc sĩ là ngành đúng hoặc ngành gần (nếu không có ngành đúng) là điều kiện đầu vào của ngành đăng ký đào tạo trình độ tiến sĩ đã được đào tạo tại cơ sở đào tạo và có học viên đã tốt nghiệp.

**2. Có đội ngũ giảng viên và cán bộ khoa học đáp ứng các điều kiện cụ thể sau:**

- a) Có ít nhất 01 giáo sư và 3 tiến sĩ khoa học, tiến sĩ hoặc 02 phó giáo sư và 3 tiến sĩ khoa học, tiến sĩ là giảng viên cơ hữu ngành đúng hoặc ngành gần với ngành đăng ký đào tạo và không trùng với danh sách giảng viên cơ hữu là điều kiện mở ngành đào tạo trình độ tiến sĩ của các ngành khác; trong đó có ít nhất 01 giáo sư hoặc phó giáo sư đúng ngành chịu trách nhiệm chủ trì, tổ chức thực hiện chương trình đào tạo và cam kết đảm bảo chất lượng đào tạo trước cơ sở đào tạo và xã hội. Các giảng viên cơ hữu này phải đáp ứng đầy đủ điều kiện quy định đối với người hướng dẫn nghiên cứu sinh tại Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ hiện hành;

b) Điều kiện đội ngũ giảng viên theo quy định tại điểm a khoản này được điều chỉnh tăng đối với một số ngành trong Danh mục giáo dục đào tạo có mã số gồm 7 chữ số nếu được ghép từ nhiều chuyên ngành của danh mục giáo dục đào tạo có mã số gồm 8 chữ số theo hướng: mỗi chuyên ngành được ghép phải có ít nhất 01 giảng viên có chức danh giáo sư, phó giáo sư, có bằng tiến sĩ khoa học, tiến sĩ cùng ngành đăng ký đào tạo chịu trách nhiệm chủ trì, tổ chức thực hiện nội dung đào tạo thuộc chuyên ngành trong ngành ghép, không trùng với danh sách giảng viên cơ hữu thuộc chuyên ngành khác và không trùng với giảng viên cơ hữu là điều kiện mở ngành của các ngành khác cùng trình độ. Trong trường hợp này, hội đồng đánh giá luận án tiến sĩ được thành lập theo chuyên ngành của ngành ghép;

c) Đối với ngành mới được đào tạo trình độ tiến sĩ ở Việt Nam; ngành chưa có tên trong danh mục đào tạo nếu không có đủ giáo sư, phó giáo sư, tiến sĩ khoa học, tiến sĩ cùng ngành theo quy định tại điểm a khoản này thì phải có ít nhất 01 giáo sư, phó giáo sư, tiến sĩ khoa học, tiến sĩ ngành gần hoặc ngành phù hợp, có kinh nghiệm giảng dạy hoặc làm việc trong lĩnh vực ngành đăng ký đào tạo chịu trách nhiệm chủ trì, tổ chức thực hiện chương trình đào tạo và cam kết đảm bảo chất lượng đào tạo trước cơ sở đào tạo và xã hội;

d) Các giảng viên tham gia giảng dạy chương trình đào tạo tiến sĩ, hướng dẫn nghiên cứu sinh phải đảm bảo các tiêu chuẩn theo quy định tại Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ hiện hành; có công bố kết quả nghiên cứu khoa học, được đào tạo phù hợp với nội dung các học phần, chuyên đề được phân công thực hiện;



d) Trong thời gian 5 năm tính đến ngày đề nghị mở ngành: mỗi giảng viên thuộc các điểm a, b, c khoản này phải công bố ít nhất 3 công trình khoa học trên các tạp chí khoa học chuyên ngành trong nước hoặc quốc tế thuộc lĩnh vực ngành đăng ký đào tạo; cơ sở đào tạo đã chủ trì thực hiện ít nhất 05 đề tài, nhiệm vụ khoa học từ cấp cơ sở trở lên thuộc lĩnh vực ngành đề nghị cho phép đào tạo, trong đó phải có ít nhất 01 đề tài, nhiệm vụ khoa học cấp bộ và tương đương trở lên;

3. Có cơ sở vật chất, thiết bị, thư viện, giáo trình đáp ứng yêu cầu đào tạo trình độ tiến sĩ của ngành đăng ký đào tạo, cụ thể:

a) Có đủ phòng thí nghiệm, trung tâm nghiên cứu với trang thiết bị cần thiết để nghiên cứu sinh có thể triển khai thực hiện đề tài luận án; có chỗ làm việc cho người hướng dẫn và nghiên cứu sinh;

b) Đảm bảo điều kiện quy định tại Khoản 3 Điều 2 của Quy định này;

c) Có công khai danh mục đề tài nghiên cứu khoa học đang thực hiện (trong đó có thông tin về đào tạo nghiên cứu sinh trong khuôn khổ đề tài), những danh mục đề tài đề xuất tuyển nghiên cứu sinh trên trang thông tin điện tử của Trường;

d) Có tạp chí khoa học công nghệ riêng của cơ sở đào tạo.

4. Chương trình đào tạo và một số điều kiện khác để thực hiện chương trình đào tạo:

a) Đảm bảo các điều kiện quy định tại Khoản 4, 5, 6, 7, 8 Điều 2 của Quy định này, tương ứng với trình độ đào tạo tiến sĩ.

b) Đã công bố chuẩn đầu ra các ngành đào tạo ứng với các trình độ khác nhau, trong đó chuẩn đầu ra đào tạo trình độ tiến sĩ tối thiểu là bậc 8 theo Khung trình độ quốc gia Việt Nam;

c) Có chương trình hợp tác quốc tế liên quan đến ngành đăng ký đào tạo trong trao đổi giảng viên, sinh viên, học viên; có kế hoạch mời chuyên gia nước ngoài, chuyên gia là người Việt Nam ở nước ngoài tham gia giảng dạy, hướng dẫn nghiên cứu sinh thuộc ngành đăng ký đào tạo;

## **Chương IV**

### **QUI ĐỊNH ĐỐI VỚI MÃ NGÀNH CHUYÊN KHOA**

#### **Điều 7: Điều kiện mở ngành đào tạo trình độ chuyên khoa và bác sĩ nội trú**

Mã ngành đào tạo trình độ chuyên khoa và bác sĩ nội trú được mở khi bảo đảm các điều kiện sau đây:

1. Ngành đăng ký đào tạo

a) Đảm bảo điều kiện quy định tại Khoản 1 Điều 2 của Quy định này

b) Điều kiện đầu vào của ngành đăng ký đào tạo trình độ chuyên khoa là ngành đúng hoặc ngành gần (nếu không có ngành đúng) với ngành đào tạo trình độ đại học cho

chuyên khoa I và bác sĩ nội trú hoặc chuyên khoa cấp I cho chuyên khoa cấp II.

c) Có sinh viên hoặc học viên tương ứng đã tốt nghiệp;

2. Có đội ngũ giảng viên và cán bộ khoa học đáp ứng các điều kiện cụ thể sau:

a) Có đủ đội ngũ giảng viên có học hàm, học vị: Giáo sư, Phó giáo sư, Tiến sĩ, Bác sĩ CKII, mỗi chuyên ngành phải có tối thiểu 3 giảng viên, trong đó giảng viên thỉnh giảng không quá 1/3.

b) Mỗi giảng viên chuyên ngành cùng thời điểm phụ trách tối đa 3 học viên.

3. Có cơ sở vật chất, thiết bị, thư viện, giáo trình đáp ứng yêu cầu đào tạo ngành đăng kí đào tạo ở trình độ thạc sĩ theo Khoản 3 Điều 2 của qui định này

4. Chương trình đào tạo và một số điều kiện khác để thực hiện chương trình đào tạo:

a) *Xác định rõ chương trình đào tạo theo định hướng nghiên cứu hoặc theo định hướng ứng dụng;*

b) Đảm bảo các điều kiện theo Khoản 4, 5, 6, 7, 8 Điều 2 của Qui định này, tương ứng với trình độ đào tạo chuyên khoa.

c) Đã công bố chương trình đào tạo, chuẩn đầu ra của các ngành, các trình độ đang đào tạo;

## Chương V

### THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH - QUY TRÌNH XÂY DỰNG, THẨM ĐỊNH VÀ BAN HÀNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ SAU ĐẠI HỌC

**Điều 8: Thẩm quyền quyết định cho phép mở ngành đào tạo trình độ thạc sĩ, trình độ tiến sĩ**

Hiệu trưởng quyết định mở ngành đào tạo trình độ sau đại học khi đảm bảo các điều kiện quy định tại Chương 2, Chương 3, Chương 4 của Qui định này.

#### **Điều 9: Quy trình tổ chức xây dựng mở ngành đào tạo**

Khi có nhu cầu mở ngành đào tạo và tự đánh giá (theo mẫu Phụ lục II kèm theo) có đủ các điều kiện mở ngành trình độ sau đại học quy định tại Chương 2, Chương 3, Chương 4 của Qui định này, Khoa đào tạo phối hợp với Phòng Đào tạo Sau đại học thực hiện các bước sau đây:

##### ***Bước 1: Khảo sát và đánh giá nhu cầu đào tạo***

Căn cứ vào nhu cầu thực tế và định hướng phát triển ngành nghề, điều kiện cơ sở vật chất và năng lực giảng dạy của Nhà trường, đồng thời dựa trên các thông tin, các mô hình đào tạo trong và ngoài nước, các ý kiến đề xuất của các đơn vị và cá nhân trong và ngoài Trường về nhu cầu đào tạo nhân lực;

Khoa đào tạo phối hợp Phòng Đào tạo Sau đại học tiến hành khảo sát, xác định nhu cầu nhân lực theo ngành đào tạo mới; kết hợp với yêu cầu về khối lượng kiến thức tối thiểu và yêu cầu về năng lực người học đạt được sau khi tốt nghiệp.

**Bước 2: Đề xuất mở ngành đào tạo mới**

Khoa có trách nhiệm phối hợp tổ chức hội nghị chuyên đề về việc mở ngành nghề mới và soạn tờ trình về các điều kiện và thông tin đăng ký mở ngành đào tạo mới theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc Bộ Y tế..

Thông qua ý kiến Thường trực Hội đồng Khoa học và Đào tạo Trường (HĐ KH&ĐT) và xin quyết nghị về chủ trương mở ngành đào tạo của Hội đồng trường cho phép xúc tiến viết đề án mở ngành đào tạo. Hiệu trưởng ký quyết định thành lập tổ biên soạn chương trình đào tạo mới theo đề xuất của Khoa.

**Bước 3: Trình tự xây dựng chương trình đào tạo**

1. Xây dựng mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể và chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (CTĐT);

2. Xác định cấu trúc, khối lượng kiến thức cần thiết của chương trình đào tạo, xây dựng chương trình đào tạo đảm bảo mục tiêu đào tạo và chuẩn đầu ra;

3. Đối chiếu, so sánh với chương trình đào tạo cùng trình độ, cùng ngành của các cơ sở đào tạo khác ở trong nước và nước ngoài để hoàn thiện chương trình đào tạo;

4. Thiết kế đề cương chi tiết các học phần theo chương trình đào tạo đã xác định;

5. Tổ chức hội thảo lấy ý kiến của giảng viên, cán bộ quản lý trong và ngoài cơ sở đào tạo, các nhà khoa học, đại diện đơn vị sử dụng lao động liên quan và người đã tốt nghiệp (nếu có) về chương trình đào tạo;

6. Hoàn thiện dự thảo chương trình đào tạo trên cơ sở tiếp thu ý kiến phản hồi của các bên liên quan và trình Hội đồng khoa học và đào tạo của Khoa;

**Bước 4: Hồ sơ mở ngành đào tạo**

Tổ biên soạn xây dựng hồ sơ mở ngành đào tạo mới, bao gồm:

1. Tờ trình đăng ký mở ngành đào tạo.

2. Đề án đăng ký mở ngành đào tạo trình độ sau đại học (PL1 - BM.02-QT.PĐTSDH), bao gồm các nội dung: sự cần thiết mở ngành đào tạo; năng lực của cơ sở đào tạo (đội ngũ giảng viên, cán bộ khoa học cơ hữu, thỉnh giảng của ngành đăng ký đào tạo; cơ sở vật chất, trang thiết bị, thư viện, giáo trình; hoạt động nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế); chương trình đào tạo kế hoạch đào tạo và kế hoạch đảm bảo chất lượng đào tạo (bao gồm cả đối tượng và điều kiện tuyển sinh, dự kiến tuyển sinh trong 5 năm đầu) của ngành đăng ký đào tạo; các tài liệu về xây dựng chương trình (chủ trương và kế hoạch mở ngành đào tạo mới, quyết định thành lập tổ soạn thảo chương trình đào tạo), phiếu tự đánh giá điều kiện mở ngành của Khoa (theo mẫu Phụ lục II) và lý lịch khoa học của giảng viên (theo mẫu Phụ lục III), minh chứng kèm theo.

3. Biên bản thông qua đề án đăng ký mở ngành đào tạo trình độ đại học của Hội đồng Khoa học và Đào tạo trường.

4. Hội đồng Khoa học và Đào tạo trường đề xuất đoàn kiểm tra năng lực đào tạo và Hội đồng thẩm định chương trình đào tạo.

***Bước 5: Kiểm tra năng lực đào tạo***

Hiệu trưởng ra quyết định thành lập Đoàn kiểm tra năng lực đào tạo gồm 5 thành viên: 01 Ban Giám hiệu, 01 Trưởng/Phó Phòng Đào tạo đại học, 01 Trưởng/Phó Đơn vị Đảm bảo chất lượng, 01 đại diện Sở Giáo dục-Đào tạo và 01 đại diện Sở Y tế.

Đoàn kiểm tra năng lực đào tạo có trách nhiệm tổ chức kiểm tra và xác nhận các điều kiện về giảng viên, cơ sở vật chất, thiết bị, thư viện để mở ngành đào tạo trình độ đại học (BM.06-QT.PĐTĐH).

***Bước 6: Thẩm định chương trình đào tạo***

Sau khi xác nhận các điều kiện đảm bảo chất lượng thực tế, Hiệu trưởng ra quyết định thành lập Hội đồng thẩm định chương trình đào tạo (sau đây gọi là Hội đồng thẩm định) theo đề nghị của Hội đồng khoa học và đào tạo.

Hội đồng thẩm định căn cứ vào các quy định của quy chế đào tạo hiện hành đối với các trình độ tương ứng; các quy định hiện hành về chương trình đào tạo; yêu cầu của ngành đào tạo, mục tiêu, chuẩn đầu ra đã xác định để thẩm định chương trình. Các thành viên của Hội đồng thẩm định phải có phiếu thẩm định chương trình đào tạo và Biên bản họp Hội đồng thẩm định.

Tiêu chuẩn và cơ cấu Hội đồng thẩm định được quy định như sau:

a) Thành viên hội đồng thẩm định phải là số lẻ lớn hơn hoặc bằng 5, là các giáo sư, phó giáo sư, tiến sĩ cùng ngành hoặc ngành gần với chương trình đào tạo cần thẩm định; trong đó có ít nhất một người đại diện cho các đơn vị sử dụng lao động sau đào tạo; các thành viên Tổ soạn thảo không tham gia Hội đồng thẩm định. Khuyến khích mời giảng viên có uy tín của các trường đại học nước ngoài tham gia hội đồng thẩm định chương trình;

Trường hợp không có người đại diện cho đơn vị sử dụng lao động đủ tiêu chuẩn tham gia Hội đồng thẩm định thì có thể mời người có học vị thạc sĩ từ 3 năm trở lên cùng ngành đào tạo và có tối thiểu 5 năm kinh nghiệm thực tiễn thuộc lĩnh vực của chương trình đào tạo tham gia làm ủy viên hội đồng thẩm định chương trình đào tạo;

b) Hội đồng thẩm định gồm Chủ tịch, Thư ký và một số ủy viên, trong đó có 02 ủy viên phản biện thuộc hai cơ sở đào tạo khác nhau có kinh nghiệm đào tạo cùng ngành hoặc ngành gần (nếu ngành đăng ký đào tạo là ngành mới) và cùng trình độ với chương trình đào tạo được thẩm định, trong đó có ít nhất 01 giáo sư hoặc phó giáo sư. Trường không tham gia hoặc chỉ cử một người tham gia hội đồng thẩm định;

Trường hợp chương trình cần thẩm định thuộc ngành mới, chưa có cơ sở nào ở Việt Nam đào tạo thì Hội đồng thẩm định gồm những người đủ tiêu chuẩn theo quy định này

thuộc ngành gần, đã nghiên cứu và công bố ít nhất một công trình khoa học liên quan đến chương trình cần thẩm định (trừ thành viên đại diện cho đơn vị sử dụng lao động).

c). Hội đồng thẩm định căn cứ vào dự thảo chương trình đào tạo và các quy định hiện hành để thẩm định và kết luận về chương trình đào tạo; đồng thời, căn cứ vào các điều kiện đảm bảo chất lượng thực tế của Trường đã được xác nhận (theo mẫu tại Phụ lục IV kèm theo) để đánh giá và kết luận Trường có đáp ứng yêu cầu đảm bảo chất lượng của chương trình đào tạo theo quy định hiện hành hay không. Đối với những ngành có yêu cầu về máy móc, thiết bị thí nghiệm, thực hành, hội đồng thẩm định kiểm tra điều kiện thực tế trước khi kết luận.

Biên bản thẩm định phải có chữ kí, ghi rõ họ tên của chủ tịch và thư kí hội đồng thẩm định và đóng dấu của Trường (gửi 02 bản kèm theo hồ sơ).

#### ***Bước 7: Hoàn chỉnh hồ sơ***

Tổ soạn thảo hoàn chỉnh hồ sơ (theo Khoản 1, 2, 3 bước 4, Điều này và tài liệu về thẩm định chương trình: quyết định thành lập hội đồng thẩm định chương trình đào tạo, kết luận của hội đồng thẩm định, văn bản giải trình của cơ sở đào tạo về việc điều chỉnh, bổ sung chương trình đào tạo và các điều kiện đảm bảo chất lượng thực tế theo kết luận của hội đồng thẩm định (nếu có)): gồm 02 quyển hồ sơ (01 quyển lưu Phòng Đào tạo Sau đại học và 01 quyển lưu Khoa).

Tổ soạn thảo ghi tệp điện tử ra 03 đĩa CD của đề án bằng Word và PDF (01 đĩa lưu Văn phòng Khoa, 01 đĩa lưu Phòng Đào tạo Sau đại học và 01 đĩa lưu Phòng Hành chính tổng hợp).

#### ***Bước 8: Xem xét và ra quyết định mở ngành đào tạo***

Nếu đề án đề nghị mở ngành đào tạo đầy đủ, đảm bảo các điều kiện theo quy định, và được Hội đồng thẩm định thông qua, Hiệu trưởng ký quyết định mở ngành đào tạo trình độ sau đại học mới;

Phòng Đào tạo Sau đại học thực hiện báo cáo Bộ GD&ĐT và Bộ Y tế mở ngành đào tạo; công bố công khai chương trình đào tạo, mục tiêu, chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo và các điều kiện đảm bảo thực hiện trên trang thông tin điện tử của trường.

### **Điều 10. Trách nhiệm của Nhà trường, hội đồng thẩm định và đơn vị có cán bộ, giảng viên được mời tham gia hội đồng thẩm định**

1. Hiệu trưởng Trường có trách nhiệm:

a) Đảm bảo tính trung thực, chính xác của hồ sơ và tính xác thực đã xác nhận về các điều kiện đảm bảo chất lượng thực tế mở ngành đào tạo trình độ sau đại học;

b) Cung cấp đầy đủ thông tin, tài liệu, minh chứng khi hội đồng thẩm định hoặc các cơ quan có thẩm quyền yêu cầu;

c) Chịu trách nhiệm về các điều kiện bảo đảm chất lượng cho hoạt động đào tạo trình độ sau đại học của Trường;

d) Thành lập hội đồng thẩm định, tổ chức thẩm định chương trình đào tạo và các điều kiện đảm bảo chất lượng thực tế theo quy định;

đ) Bố trí kinh phí và chi trả theo quy định hiện hành cho việc thẩm định chương trình đào tạo và các điều kiện đảm bảo chất lượng thực tế;

e) Gửi quyết định mở ngành và hồ sơ theo quy định tại Khoản 1 Bước 4 Điều 9 của Quy định này về Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc Bộ Y tế để phục vụ công tác thanh tra, kiểm tra;

2. Chủ tịch và các thành viên hội đồng thẩm định thực hiện thẩm định chương trình đào tạo và các điều kiện đảm bảo chất lượng thực tế nghiêm túc, khách quan, trung thực và chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của các kết quả thẩm định; chịu sự kiểm tra, thanh tra, giám sát của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan chức năng có thẩm quyền; nếu vi phạm các quy định về thẩm định thì phải chịu trách nhiệm kỷ luật và các trách nhiệm pháp lý khác theo quy định, tùy theo mức độ vi phạm.

### **Điều 11: Triển khai tuyển sinh**

Căn cứ quyết định mở mã ngành đào tạo mới, Phòng ĐTSĐH lập kế hoạch, dự kiến số lượng tuyển sinh và thông báo theo đề án tuyển sinh hằng năm.

### **Điều 12: Quy trình cập nhật và tổ chức đánh giá chương trình đào tạo đã mở**

1. Quy trình cập nhật, đánh giá chương trình đào tạo

a) Bước 1: Lập kế hoạch cập nhật, đánh giá chương trình đào tạo;

b) Bước 2: Thu thập thông tin, minh chứng liên quan đến sự cần thiết phải cập nhật chương trình đào tạo (những thay đổi trong quy định của nhà nước, của trường về chương trình đào tạo; những tiến bộ mới trong lĩnh vực khoa học thuộc ngành, chuyên ngành; các vấn đề kinh tế xã hội, kết quả nghiên cứu liên quan đến chương trình đào tạo; phản hồi của các bên liên quan; những thay đổi học phần, môn học hoặc nội dung chuyên môn...);

c) Bước 3: Đánh giá và xây dựng báo cáo đánh giá về tính hiệu quả của chương trình đào tạo đang thực hiện (đáp ứng so với chuẩn đầu ra và mục tiêu đã xác định; sự thống nhất và gắn kết giữa nội dung chương trình, phương pháp kiểm tra đánh giá, nguồn tài liệu phục vụ học tập và giảng dạy...); so sánh giữa kết quả nghiên cứu về yêu cầu phát triển chương trình đào tạo và mức độ đáp ứng yêu cầu của chương trình đào tạo đang thực hiện; dự kiến tác động của việc thay đổi, cập nhật chương trình đào tạo;

d) Bước 4: Dự thảo những nội dung cần sửa đổi, cập nhật chương trình đào tạo và trình Hội đồng khoa học và đào tạo xem xét thông qua;

đ) Bước 5: Hội đồng khoa học và đào tạo xem xét, thông qua nội dung sửa đổi, cập nhật chương trình đào tạo và trình Thủ trưởng cơ sở đào tạo ban hành chương trình đào tạo sửa đổi, bổ sung. Nếu cần thiết, Hội đồng khoa học và đào tạo quyết định việc thẩm định chương trình đào tạo sửa đổi, bổ sung theo Quy định hiện hành.

2. Tổ chức đánh giá chương trình đào tạo đã mở

a) Ít nhất 2 năm một lần, Khoa phải tổ chức đánh giá chương trình đào tạo theo quy định tại Khoản 1 Điều này (từ bước 1 đến bước 4);

b) Hiệu trưởng ban hành chương trình đào tạo cập nhật, bổ sung trên cơ sở đề xuất của hội đồng khoa học và đào tạo sau khi chương trình đào tạo được đánh giá theo Khoản 1 Điều này.

**Điều 13: Tổ chức thực hiện**

Quy trình này được áp dụng cho việc mở ngành đào tạo mới trình độ sau đại học tại Trường. Trong trường hợp cần thiết, Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược Cần Thơ có thể điều chỉnh một số quy định cho phù hợp với tình hình thực tế.

HIỆU TRƯỞNG  
TRƯỜNG  
ĐẠI HỌC  
Y DƯỢC  
CẦN THƠ  
Nguyễn Trung Kiên